

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 607/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2014

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: S.....
	Ngày: ... 26/4/...

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Đào tạo giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học đến năm 2020”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật An ninh quốc gia ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Quốc phòng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi Điểm b Khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Đào tạo giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học đến năm 2020” (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU

Đến năm 2020 bảo đảm đào tạo đáp ứng được 90% nhu cầu giáo viên và 70% nhu cầu giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh giảng dạy ở các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng nội dung, chương trình, giáo trình, mở mã ngành đào tạo giáo viên, giảng viên ngành giáo dục quốc phòng và an ninh trình độ đại học:

a) Xác định ngành đào tạo, loại hình và thời gian đào tạo như sau:

- Tên ngành đào tạo: Giáo dục quốc phòng và an ninh;

- Loại hình đào tạo: Chính quy;

- Thời gian đào tạo, đối tượng tuyển sinh:

+ Đào tạo chính quy tập trung thời gian 4 năm với đối tượng là những người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Đào tạo văn bằng 2, thời gian 24 tháng tập trung với đối tượng tuyển sinh là những người có bằng tốt nghiệp đại học các ngành khác;

+ Đào tạo văn bằng 2, thời gian 18 tháng tập trung với đối tượng tuyển sinh là giáo viên, giảng viên hiện đang giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo và dạy nghề, đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác và có chứng chỉ đào tạo ngắn hạn giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh (thời gian đào tạo từ 6 tháng trở lên).

- Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Giáo dục quốc phòng và an ninh;

b) Tổ chức xây dựng nội dung, chương trình, giáo trình đào tạo giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh trình độ đại học, bảo đảm khối lượng kiến thức hợp lý, cân đối giữa kiến thức giáo dục quốc phòng, an ninh và kiến thức nghiệp vụ sư phạm;

c) Mở mã ngành đào tạo theo quy định hiện hành.

2. Xác định cơ sở đào tạo và tổ chức tuyển sinh đào tạo

a) Các cơ sở giáo dục đại học được giao nhiệm vụ đào tạo gồm:

- Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

- Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2;

- Trường Đại học Vinh;
- Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trường Đại học Sư phạm thuộc Đại học Đà Nẵng;
- Trường Đại học Chính trị;
- Trường Đại học Trần Quốc Tuấn;
- Trường Đại học Nguyễn Huệ;
- Trường Đại học Trần Đại Nghĩa;
- Trường Đại học Ngô Quyền;
- Trường Đại học Thông tin liên lạc;
- Học viện Biên phòng.

b) Tổ chức tuyển sinh, đào tạo

- Tuyển sinh đào tạo hệ chính quy tập trung 4 năm và đào tạo văn bằng 2 theo quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tổ chức đào tạo theo nội dung, chương trình, giáo trình dùng chung thống nhất về giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở được giao nhiệm vụ đào tạo.

3. Chế độ, chính sách đối với người học

a) Người học ngành đào tạo giáo dục quốc phòng và an ninh được hưởng các chế độ: tiền học phí, tiền quân trang, tiền hỗ trợ trang bị phục vụ học tập, tiền ăn, tiền ở nội trú, bảo hiểm y tế, tiền hỗ trợ các hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị như quy định hiện hành đối với học viên sĩ quan cấp phân đội học tại trường sĩ quan lục quân thuộc Bộ Quốc phòng;

b) Học viên tốt nghiệp, bao gồm cả nữ, nếu có đủ tiêu chuẩn sức khỏe và tình nguyện đăng ký, được xét phong quân hàm sĩ quan dự bị theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và quy định của Chính phủ về sĩ quan dự bị Quân đội nhân dân Việt Nam; được ưu tiên tuyển dụng làm giáo viên các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học.

4. Nội dung và mức chi tại cơ sở đào tạo và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án

Nội dung chi, mức chi cho các hoạt động của cơ sở đào tạo, của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án được vận dụng theo quy định hiện hành, bao gồm: chi xây dựng chương trình, mở mã ngành đào tạo; chi biên soạn, thẩm định, in ấn,

phát hành giáo trình, tài liệu dùng trong đào tạo; chi quản lý, điều hành, tổ chức hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, thi đua khen thưởng; chi hỗ trợ mua sắm thiết bị, vũ khí trang bị, vật liệu nổ chuyên dùng phục vụ dạy học.

5. Kinh phí thực hiện Đề án

Kinh phí thực hiện Đề án được ngân sách nhà nước bảo đảm và được phân bổ hàng năm theo kế hoạch cho các cơ sở đào tạo và cho Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án. Tổ chức xây dựng, ban hành chương trình, giáo trình, mở mã ngành đào tạo giáo viên giáo dục quốc phòng và an ninh trình độ đại học theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng xây dựng kế hoạch đào tạo giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh, phân bổ chỉ tiêu cho các cơ sở đào tạo, bảo đảm tiến độ của Đề án;

c) Phối hợp với Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc xét phong quân hàm sĩ quan dự bị cho sinh viên tốt nghiệp hàng năm theo quy định của Bộ Quốc phòng; phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng dự toán và phân bổ kinh phí hàng năm cho các nhiệm vụ của Đề án theo quy định; phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn ưu tiên tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp làm giáo viên, giảng viên tại các cơ sở giáo dục, đào tạo và dạy nghề;

d) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án, sơ kết hàng năm và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Quốc phòng

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc xét phong quân hàm sĩ quan dự bị cho sinh viên tốt nghiệp ngành giáo dục quốc phòng và an ninh;

b) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng nội dung, chương trình, giáo trình đào tạo; chỉ đạo các cơ sở giáo dục đại học trực thuộc được giao nhiệm vụ đào tạo giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh chuẩn bị tốt cơ sở vật chất kỹ thuật, vũ khí vật liệu nổ, đội ngũ giảng viên và triển khai công tác đào tạo theo đúng kế hoạch, tiến độ, bảo đảm chất lượng.

3. Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo lập kế hoạch và bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án hàng năm theo quy định hiện hành.

4. Bộ Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo quy hoạch đội ngũ giáo viên, giảng viên, hướng dẫn các địa phương, các cơ sở giáo dục, đào tạo và dạy nghề trong việc tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp ngành giáo dục quốc phòng và an ninh làm giáo viên, giảng viên, đáp ứng nhu cầu về biên chế, tổ chức, bảo đảm chế độ, chính sách theo quy định.

5. Bộ Công an

Phối hợp chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc xây dựng nội dung, chương trình, giáo trình đào tạo và thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo chức năng được giao.

6. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở dạy nghề trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp làm giáo viên tại các cơ sở dạy nghề trực thuộc.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Chỉ đạo các sở, ban, ngành xác định biên chế, hướng dẫn ưu tiên tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp ngành giáo dục quốc phòng và an ninh làm giáo viên, giảng viên tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc.

b) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh ở địa phương theo quy định; phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan để triển khai công tác cử tuyển đào tạo theo hướng dẫn chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Các cơ sở giáo dục đại học được giao nhiệm vụ đào tạo có trách nhiệm chuẩn bị đủ điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo theo kế hoạch được giao; tổ chức tuyển sinh, đào tạo và cấp bằng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Quyết định này thay thế Quyết định số 472/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề giai đoạn 2010 - 2016”.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính QG;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TTK HĐGD, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).VM. 160

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam